

TỐC ĐỘ TĂNG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ CAO HƠN TỐC ĐỘ TĂNG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC CỦA CẢ NƯỚC

Nguyên nhân và giải pháp

Văn Nguyễn*

Tại Hội nghị toàn quốc ngành Kế hoạch và Đầu tư (tại TP Đà Nẵng, ngày 07-08/8/2014) có một số ý kiến cho rằng cần phải chấn chỉnh công tác tính chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP), Tổng sản phẩm của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (GRDP) ở Việt Nam. Ngay sau Hội nghị nói trên, một số vấn đề liên quan đến tốc độ tăng trưởng GDP và GRDP vẫn được nhiều nhà quản lý, chuyên gia trong nước và nước ngoài bàn luận: (1) Nguyên nhân dẫn đến tốc độ tăng GRDP cao hơn tốc độ tăng GDP? (2) Việt Nam tính GDP không giống bất kỳ quốc gia nào trên thế giới, cần phải thay đổi phương pháp tính cho thống nhất với phương pháp của quốc tế; (3) Hiện nay, Việt Nam vẫn áp dụng phương pháp của 60 năm về trước để tính GRDP và GDP, nên cần phải thay đổi; (4) Chỉ có Việt Nam mới tính GRDP cho tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, còn các nước khác không tính? TCTK sẽ tính và công bố GRDP; (5) Tại sao phải chờ đến năm 2018 TCTK mới hoàn thành việc biên soạn và công bố GRDP?

Các bàn luận nói trên đã gây ra sự hoài nghi về độ chính xác của số liệu GDP đã được biên soạn và công bố trước đây. Nhằm giúp độc giả hiểu rõ hơn các vấn đề nói trên, chúng tôi xin trao đổi một số ý kiến sau:

Thứ nhất, tốc độ tăng GRDP thường cao hơn GDP do một số nguyên nhân sau:

(1) Với phương pháp tính khoa học đến mấy nhưng với trình độ hạch toán, kiểm tra, giám sát chưa tốt; báo cáo không trung thực của nhiều đơn vị cơ sở thì vấn đề chất lượng của chỉ tiêu GDP và GRDP còn nhiều việc phải làm. Vì vậy, mức độ đầy đủ, chính xác của số liệu GDP, GRDP hiện nay chỉ phản ánh xu hướng mà thôi;

(2) Tốc độ tăng GDP và GRDP phụ thuộc chủ yếu vào 02 yếu tố: a) GDP và GRDP tính theo giá hiện hành; và b) Hệ thống chỉ số giá năm báo cáo so với năm gốc.

* Nguyễn Văn Chính, nguyên Vụ trưởng Vụ Hệ thống tài khoản Quốc gia

a) GDP và GRDP tính theo giá hiện hành: Mức độ đầy đủ, chính xác của GDP và GRDP tính theo giá hiện hành phụ thuộc vào mức độ chính xác của chỉ tiêu giá trị sản xuất và chỉ tiêu chi phí trung gian của từng hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa và dịch vụ của cả nước và các tỉnh thành phố trực thuộc TW (từ đây gọi chung là tỉnh). Về nguyên tắc, cộng giá trị sản xuất, chi phí trung gian, GRDP của các tỉnh phải bằng hoặc xấp xỉ bằng các chỉ tiêu tương ứng tính trên phạm vi cả nước. Thực tế không phải như vậy, bởi vì có những hoạt động mà kết quả sản xuất đã tính vào GDP lại chưa tính vào GRDP và ngược lại; hoặc cả 2 đều tính nhưng mức độ khác nhau. Ví dụ: Các hoạt động kinh tế hạch toán toàn ngành như: Vận tải đường sắt, vận tải hàng không, ngân hàng, bảo hiểm xã hội, quản lý nhà nước Trung ương, quân đội, cơ quan ngoại giao của Việt Nam hoạt động ở nước ngoài... TCTK đã tính vào GDP, nhưng chưa được tính đầy đủ vào GRDP (vì các tỉnh không thu thập được số liệu của các hoạt động hạch toán toàn ngành).

Nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh thường báo cáo thấp doanh thu, hạch toán tăng chi phí để giảm thuế nộp ngân sách, tuy mức độ khác nhau nhưng đều làm cho GDP, GRDP thấp hơn so với thực tế. Một số tiêu cực trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các công trình được hạch toán vào chi phí sản xuất, chi phí quản lý, mà không được hạch toán vào thu nhập cá nhân (ví dụ như tiền lót tay, phong bao...) nên đã làm cho GDP, GRDP thấp hơn so với thực tế. Hạch toán chi phí của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể không chính xác, nên tỷ lệ chi phí trung gian của các ngành, thành phần kinh tế giữa các tỉnh khác nhau cũng làm cho sai số giữa GDP và GRDP.

b) Hệ thống chỉ số giá sản xuất của từng ngành kinh tế, chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá hàng

hóa xuất nhập khẩu, chỉ số giá về vật tư, thiết bị... được sử dụng để tính GDP theo giá so sánh cũng có một số vấn đề. Các chỉ số giá sử dụng để tính GDP theo giá so sánh được tính toán từ số liệu điều tra mẫu ở một số tỉnh, còn các chỉ số giá để tính GRDP theo giá so sánh chưa được kiểm soát chặt chẽ. Về nguyên tắc các loại chỉ số giá sử dụng để tính GDP theo giá so sánh phải bằng hoặc xấp xỉ bằng số trung bình cộng của các loại chỉ số giá tương ứng áp dụng tính GRDP, nhưng thực tế không theo nguyên tắc này. Chẳng hạn, nếu tính chỉ số giá tổng hợp GDP (I_{f_1}), và chỉ số giá tổng hợp GRDP (I_{f_2}) theo công thức (1) và (2) dưới đây:

$$I_{f_1} = \frac{\text{GDP theo giá hiện hành}}{\text{GDP theo giá cố định}} \quad (1)$$

$$I_{f_2} = \frac{\sum \text{GRDP theo giá hiện hành}}{\sum \text{GRDP theo giá cố định}} \quad (2)$$

Từ năm 1995 trở về trước, I_{f_1} cao hơn I_{f_2} khoảng 2%, nên tốc độ tăng GRDP cao hơn tốc độ tăng GDP khoảng 2,5%. Những năm gần đây, những con số tương ứng nói trên cao hơn nhiều lần.

GDP, GRDP theo giá hiện hành tuy có chênh lệch, nhưng không nhiều, nếu các chỉ số giá áp dụng để tính GRDP thấp hơn các chỉ số giá áp dụng tính GDP một lượng nhỏ, cũng đẩy GRDP theo giá cố định lên cao rõ rệt, dẫn đến tốc độ tăng GRDP cao hơn tốc độ tăng GDP là điều hiển nhiên.

(3) Bệnh thành tích của địa phương là một trong những nguyên nhân làm cho tốc độ tăng GRDP cao hơn tốc độ tăng GDP, bất chấp quan hệ với việc tăng thu thuế cho ngân sách địa phương, tăng hàng hóa xuất khẩu, tăng mức sống của nhân dân, xóa đói giảm nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp của chính địa phương mình... Nếu tính chỉ số giá không chính xác hoặc chỉ cần chỉnh lý chỉ số giá theo chủ quan thấp xuống một chút, lập tức có tốc độ tăng lên theo ý muốn.

Với những phân tích trên, chỉ cần thu thập đầy đủ, chính xác các thông tin liên quan để biên soạn giá trị sản xuất, chi phí trung gian, hệ thống chỉ số giá thống nhất giữa cả nước với số trung bình cộng của các tỉnh; chấm dứt bệnh thành tích của địa phương sẽ khắc phục được tốc độ tăng GRDP cao hơn tốc độ tăng GDP, chứ không nhất thiết phải thay đổi quy trình tính GRDP.

Thứ hai, Việt Nam cần phải thay đổi phương pháp tính GDP, GRDP vì hiện đang tính theo phương pháp áp dụng cách đây gần 60 năm về trước, không giống bất kỳ quốc gia nào trên thế giới.

Để hiểu tường tận vấn đề này, chúng ta cùng xem xét quá trình tiếp cận phương pháp biên soạn SNA nói chung và GDP nói riêng của nước ta. Từ 1955 -1975, do nước ta bị chia cắt làm 2 miền, ứng với hai thể chế kinh tế khác nhau. Ở Miền Nam, các nhà Thống kê tính chỉ tiêu GDP thuộc hệ thống Tài khoản quốc gia (SNA) do Hội quốc liên (tiền thân của Liên hợp quốc) soạn thảo. Ở Miền Bắc tính chỉ tiêu Thu nhập quốc dân thuộc hệ thống Bảng cân đối kinh tế quốc dân (MPS) do Liên xô soạn thảo và cử chuyên gia sang giúp Việt Nam tính thu nhập quốc dân cho Miền Bắc và từng tỉnh thuộc Miền Bắc.

Từ 1976-1990, đất nước thống nhất, nên chỉ tiêu Thu nhập quốc dân thuộc hệ thống MPS do Hội đồng tương trợ kinh tế các nước XHCN biên soạn, tính cho cả nước và từng tỉnh.

Năm 1990, Vụ Thống kê của Liên hợp quốc cử TS. Vũ Quang Việt giúp Việt Nam biên soạn SNA. Ngày 25/12/1992 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 183/TTg về việc Việt Nam chính thức áp dụng SNA và tính chỉ tiêu GDP thay cho MPS và chỉ tiêu Thu nhập Quốc dân đã tính trong những năm trước. Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) tiếp tục hỗ trợ kỹ thuật để Việt Nam hoàn thiện phương pháp biên soạn SNA

nói chung và chỉ tiêu GDP nói riêng. Theo đó, GDP được tính theo 3 phương pháp: (1) Phương pháp sản xuất; (2) Phương pháp thu nhập (còn gọi là phương pháp phân phối); (3) Phương pháp tiêu dùng cuối cùng. GRDP chỉ tính theo phương pháp thứ nhất và thứ hai, không tính được theo phương pháp thứ ba, vì gặp khó khăn trong khâu thu thập số liệu xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

Với các mốc thời gian cụ thể tiếp cận phương pháp luận biên soạn SNA như trên, khẳng định rằng, từ trước đến nay Việt Nam tính GDP theo chuẩn quốc tế, chứ không phải không giống quốc gia nào trên thế giới. Vấn đề là ở cách tổ chức thực hiện tính GDP, GRDP sao cho hợp lý mà thôi.

Thứ ba, chỉ có Việt Nam tính GRDP cho tỉnh, trên thế giới không có nước nào tính như Việt Nam.

Hiện nay, một số quốc gia cũng tính GRDP cấp vùng, cấp tỉnh, như: Mỹ, Canada, Hà Lan, Đức, Trung Quốc, Indonesia. Thậm chí, có quốc gia tính GRDP cho cấp Bang, cấp tỉnh trực thuộc Bang. Như vậy, Việt Nam không phải là quốc gia duy nhất trên thế giới tính GRDP cấp tỉnh.

Việt Nam xuất phát từ mô hình quản lý kinh tế phân cấp theo Trung ương, địa phương kết hợp với quản lý theo ngành kinh tế, thành phần kinh tế. Vai trò và chức năng của cấp tỉnh được phân quyền khá lớn. Cấp tỉnh không chỉ quản lý hành chính trên địa bàn tỉnh, mà còn quan trọng hơn là quản lý kinh tế, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội thuộc phạm vi hành chính quản lý. Cấp tỉnh ở nước ta có cả một hệ thống bộ máy về Đảng, đoàn thể và chính quyền bao gồm các Sở Ban ngành trực thuộc địa phương, có ngân sách riêng để vận hành và thực hiện nhiệm vụ của mình. Vì vậy tính GRDP là một yêu cầu khách quan để phục vụ yêu cầu lãnh đạo địa phương, thích

ứng với mô hình và cơ chế quản lý kinh tế - xã hội ở nước ta.

Việc tính GRDP ở một số nước đều dựa vào phương pháp luận của Cơ quan Thống kê Liên hợp quốc. Tuy nhiên, tùy theo mô hình quản lý kinh tế, điều kiện hạch toán, tổ chức thông tin... mỗi nước có cách tổ chức thực hiện tính GRDP khác nhau. Đối với quốc gia tổ chức theo mô hình bang, tỉnh, thì bang tính GRDP cho từng tỉnh. Đối với nước ta, từ trước đến nay, Cục Thống kê cấp tỉnh trực tiếp tính GRDP của tỉnh mình. Bởi vì, Cục Thống kê cấp tỉnh đã có thời kỳ trước đây trực thuộc UBND tỉnh, nhưng vẫn có đầy đủ quyền lực và năng lực thực hiện việc thu thập, xử lý thông tin kinh tế - xã hội của các đơn vị sản xuất kinh doanh, hộ gia đình thường trú trên địa bàn tỉnh để tính chỉ tiêu GRDP đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ quản lý, điều hành của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương. Người đứng đầu đơn vị phải chịu trách nhiệm về mức độ chính xác, đầy đủ, kịp thời của số liệu thống kê do cơ quan mình sản xuất ra, nhưng hiện nay, việc đúng hay sai của chỉ tiêu GDP, GRDP chưa quy định rõ trách nhiệm thuộc về ai. Về nguyên tắc, số liệu GDP do Tổng cục trưởng TCTK công bố, GDP là sản phẩm cuối cùng của TCTK, thì Tổng cục trưởng là người chịu trách nhiệm về chất lượng của chỉ tiêu GDP. Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh công bố GRDP, thì Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh phải chịu trách nhiệm về độ chính xác của chỉ tiêu GRDP. Cục Thống kê cấp tỉnh tính chỉ tiêu GRDP chính là nhằm góp phần tăng thêm trách nhiệm cá nhân của đội ngũ công chức thống kê nói chung và người lãnh đạo đơn vị về mức độ chính xác của thông tin đầu vào, trách nhiệm công bố và sử dụng số liệu đầu ra.

Chủ trương TCTK tính và công bố GRDP thay cho Cục Thống kê cấp tỉnh tính và công bố như hiện

nay, theo tôi cần được cân nhắc thật kỹ, phân tích cặn kẽ các nguyên nhân dẫn đến tốc độ tăng GRGP cao hơn tốc độ tăng GDP; cân nhắc kỹ về sự thay đổi hệ thống tổ chức thông tin không những của ngành Thống kê mà còn liên quan đến ngành tài chính, ngân hàng, các sở ban ngành khác... Vì nguồn thông tin chủ yếu để tính chỉ tiêu GRDP là thông tin từ các bảng quyết toán tài chính của các cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa và dịch vụ, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quyết toán thu chi NSNN của ngành tài chính, ngân hàng địa phương đã được lãnh đạo địa phương ký duyệt. Ngoài ra còn phụ thuộc vào trách nhiệm cung cấp và nhu cầu sử dụng thông tin của lãnh đạo tỉnh khi họ nhận được số liệu từ trên ăn xuống; tất nhiên họ không có trách nhiệm về chất lượng số liệu và sử dụng nó trong công tác hoạch định chính sách kinh tế cho địa phương mình. Nếu chỉ sử dụng số liệu để tuyên truyền, đánh giá thành tích lãnh đạo trong nhiệm kỳ của tỉnh thành phố thì mục tiêu tính GRDP không đạt yêu cầu. Nếu không cân nhắc kỹ các mối quan hệ trên sẽ gây ra lãng phí công sức và tiền của.

Thứ tư, tại sao phải chờ đến năm 2018, TCTK mới tính và công bố GRDP cho các tỉnh

Như trên đã đề cập, phương pháp biên soạn GDP của nước ta theo chuẩn quốc tế, phương pháp tính GRDP cơ bản theo phương pháp biên soạn GDP. Do đó, không phải nghiên cứu thay đổi phương pháp tính GDP, GRDP, mà chỉ cần giải quyết ngay một số vấn đề sau:

- Tổ chức thông tin của ngành Thống kê phục vụ tính GDP, GRDP dựa trên 2 kênh. Kênh thông tin từ các Bộ, ngành bao gồm thông tin của các đơn vị TW trực thuộc các Bộ, ngành. Kênh thông tin địa phương bao gồm thông tin của các đơn vị trực thuộc tỉnh.

- Thu thập đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến tính chỉ tiêu GDP, GRDP theo giá hiện hành. Đây là vấn đề được đặc biệt quan tâm vì nó là một trong những yếu tố quyết định mức độ chính xác của tốc độ tăng của cả GDP và GRDP. Số liệu về giá trị sản xuất, chi phí trung gian, GRDP tính theo giá hiện hành của kinh tế địa phương do Cục Thống kê cấp tỉnh thu thập phải được TCTK kiểm tra, chỉnh lý để thống nhất với số liệu khi tính giá trị sản xuất, GDP của cả nước vì cơ sở thông tin của các ngành kinh tế, của các thành phần kinh tế địa phương chủ yếu căn cứ vào báo cáo thống kê chuyên ngành của tỉnh. Số liệu về giá trị sản xuất, GDP theo giá hiện hành của kinh tế TW quản lý phải được TCTK kiểm tra, chỉnh lý cho khớp với số liệu khi tổng hợp từ các tỉnh. Đối với những hoạt động của kinh tế TW hạch toán toàn ngành, cần được tính toán từ TW và phân bổ sớm cho các tỉnh liên quan.

- Hệ thống chỉ số giá TCTK tính cho cả nước đồng thời tính cho từng tỉnh thành phố; phải đảm bảo chỉ số giá của cả nước bằng hoặc xấp xỉ bằng số trung bình cộng chỉ số giá của các tỉnh thành phố; và được thông báo sớm cho tỉnh thành phố làm căn cứ tính GRDP theo giá cố định.

- Báo cáo GRDP do Cục Thống kê cấp tỉnh biên soạn và gửi lên TCTK phải kiểm tra và có ý kiến phản hồi cho Cục Thống kê cấp tỉnh. Cục

Thống kê cấp tỉnh tiến hành bổ sung, hoàn thiện trước khi báo cáo với lãnh đạo tỉnh.

Các công việc trên phải được thực hiện kiểm tra thường xuyên không cần đợi đến năm 2018 mới hoàn thành. TCTK cần tập trung công sức vào công tác kiểm tra, giám sát thông tin đối với địa phương, không lơ là, bỏ mặc cho địa phương tính GRDP như thời gian vừa qua; tăng cường trách nhiệm cá nhân về mức độ chính xác, đầy đủ số liệu. Công tác lập Tài khoản quốc gia (SNA) nói chung và tính GDP, GRDP nói riêng rất phức tạp, đòi hỏi có kiến thức toàn diện, cần phải thường xuyên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ các cấp; nâng cao chất lượng thông tin đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời, phục vụ thiết thực cho công tác quản lý và hoạch định chính sách kinh tế xã hội của lãnh đạo các cấp là trọng tâm và cấp bách.

- Bên cạnh việc biên soạn và công bố số liệu GDP, TCTK cần biên soạn và công bố các chỉ tiêu tổng hợp khác trong SNA để đánh giá thực trạng nền kinh tế đầy đủ, sâu sắc về kết quả sản xuất sau khi phân chia và chuyển nhượng thu nhập của Quốc gia với các nước. Tổng thu nhập quốc gia (Gross National Income-GNI); Thu nhập quốc gia (National Income-NI); Thu nhập quốc gia sử dụng (National Disposable Income-NDI); để dành (Saving)...

Tài liệu tham khảo:

TS. Nguyễn Văn Chính, “Hai Hệ thống thống kê kinh tế Việt Nam MPS và SNA”, Nhà xuất bản Thống kê năm 2001